

# NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THỰC TẬP TỐT NGHIỆP CHO SINH VIÊN NGÀNH KẾ TOÁN

● VÕ ĐÌNH PHỤNG - LÊ HÙNG TÚ - LÊ HỮU NHƠN

## TÓM TẮT:

Trường đại học chủ yếu dạy kiến thức lý thuyết, còn công ty là nơi giúp sinh viên thực tập áp dụng lý thuyết của trường vào thực tế công việc. Cụ thể, nếu năm thứ ba sinh viên được kiến tập - chủ yếu tập trung vào kỹ năng mềm, thì năm cuối được thực tập tốt nghiệp - hoàn thiện hơn về kiến thức, kỹ năng và thái độ. Điều đó nhằm thu hẹp khoảng cách giữa chương trình đào tạo của các trường đại học và thực tiễn công tác sau khi tốt nghiệp, đồng thời giúp sinh viên vận dụng kiến thức lý thuyết đã học vào thực tiễn cũng như giúp cho sinh viên chứng tỏ năng lực của bản thân với đơn vị thực tập, mở ra cơ hội tìm việc làm cho sinh viên ngay sau khi tốt nghiệp. Vì thế, thực tập là điều không thể thiếu trong các trường đại học, giúp cho sinh viên có cơ hội chính thức cọ sát với môi trường làm việc, đồng thời áp dụng kiến thức đã được tích lũy. Thông qua những phân tích về thực trạng thực tập của sinh viên hiện nay, cụ thể là sinh viên ngành Kế toán, bài viết đề xuất các giải pháp để nâng cao chất lượng thực tập.

**Từ khóa:** Chương trình đào tạo, sinh viên, thực tập, trường đại học.

## 1. Đặt vấn đề

Thực tập là chuẩn bị kết thúc quãng đời sinh viên và là cơ hội lớn để học hỏi kiến thức không có trong nhà trường. Câu chuyện thứ nhất về thực tập tại ngân hàng. Khi tiếp cận tài liệu tại ngân hàng, một bạn sinh viên thực tập đã phát hiện ra doanh nghiệp tư nhân gửi tiết kiệm 5 tỷ đồng Việt Nam và đã truyền thông tin ra bên ngoài. Doanh nghiệp tư nhân đã khiếu nại ngân hàng về tính bảo mật dẫn đến hậu quả là sinh viên này bị cấm học một năm. Câu chuyện thứ hai thực tập tại Công ty Dệt: Hàng vải mẫu kích thước 10cm x 10cm được dùng để chào hàng khi khách đến công ty. Tuy nhiên khi mẫu đủ nhiều hoặc không được ưa chuộng thì sẽ tiêu hủy nhưng một sinh viên đang thực tập ở đây tự ý mang về mà chưa được duyệt của bộ phận chức năng liên quan. Công ty Dệt đã phát hiện,

đình chỉ việc thực tập và Nhà trường phải nhân sinh viên về tiến hành xử lý kỷ luật.

Qua hai câu chuyện trên, vậy thì khi thực tập sinh viên phải ứng xử như thế nào? Điều nào nên làm và điều nào không nên làm? Thật ra, thực tập tại công ty giúp sinh viên bắt đầu từ vận dụng kiến thức, kỹ năng cứng, kỹ năng mềm vào công việc thực tiễn. Được đào tạo ngay tại công việc là cầu nối chuyển con người lý thuyết qua con người hành động, cụ thể là chuyển kỹ năng cứng, kỹ năng mềm thành phát triển phẩm chất và năng lực nghề nghiệp cần thiết của sinh viên theo chuẩn đã đề ra của Nhà trường và đáp ứng nhu cầu xã hội.

## 2. Thực trạng

Khảo sát ý kiến sinh viên về công tác thực tập trên mẫu 120 sinh viên năm cuối ngành Kế toán. Nội dung và kết quả khảo sát theo Bảng 1.

Bảng 1. Kết quả khảo sát ý kiến của sinh viên về thực tập cuối khóa

Nội dung đánh giá	Số lượng đồng ý	Tỷ lệ (%)
<b>1. Mục đích</b>		
Hiểu rõ ý nghĩa mục đích thực tập	52	43,3
Chỉ cần xin con dấu là đủ và không cần đến đơn vị thực tập	62	51,67
Cần các buổi định hướng về qui trình làm việc thực tế	81	67,5
Chỉ quan tâm báo cáo và không quan tâm đến việc thực tập thực tế	102	85,0
Thực sự đi thực tập tại doanh nghiệp	67	55,83
<b>2. Khó khăn</b>		
Nhận thư giới thiệu thực tập từ Khoa không kịp thời	10	8,3
Trở ngại trong việc tìm nơi thực tập	45	37,5
Khoảng thời gian thực tập là không hợp lý	19	15,83
Gặp khó khăn khi viết báo cáo	78	65,0
<b>3. Giảng viên</b>		
Phản công giảng viên hướng dẫn phù hợp	37	30,83
Trao đổi giảng viên hướng dẫn thường xuyên	63	52,5
<b>4. Doanh nghiệp</b>		
Được giao công việc phù hợp chuyên ngành	47	39,17
Doanh nghiệp hướng dẫn cụ thể về công việc được giao	43	35,83

### 2.1. Nơi thực tập tốt nghiệp

Điểm thứ nhất, nhà trường giới thiệu mà cụ thể là trung tâm hỗ trợ thực tập cho sinh viên, trước hết là nơi có thể cung cấp các nguồn thông tin về đơn vị nhận sinh viên đến thực tập. Ngoài ra, trung tâm còn là cầu nối để cơ quan, đơn vị phản hồi chất lượng, đóng góp ý kiến về nội dung, chương trình đào tạo của nhà trường, và các khoa chuyên môn để trường nắm bắt ưu, nhược điểm của chương trình, điều chỉnh, rút ngắn khoảng cách giữa lý thuyết và thực tiễn.

Điểm thứ hai, thực tập tại chỗ trên công ty giả lập. Thực ra, việc lựa chọn để thực tập được ưu tiên như sau: Công ty thật và chất lượng thực tập là thật; công ty thật và chất lượng thực tập là giả; mô phỏng ảo và chất lượng thực tập thật; mô phỏng ảo và chất lượng thực tập giả. Thật ra, sinh viên thường kết hợp thực tập nếu không tìm ra được công ty thật và chất lượng thực tập là thật. Theo bảng khảo sát, trở ngại lớn trong việc tìm chỗ thực tập là rất đáng kể với số lượng 45/120 sinh viên, chiếm đến 37,5%.

### 2.2. Thời điểm đi thực tập của sinh viên và các yếu tố khác

Thời gian thực tập của sinh viên thường rơi vào

cuối quý tư hay cuối niên độ kế toán mà trong thời gian này công việc kế toán rất nhiều. Cụ thể, xem xét mô hình SWOT:

Theo Bảng 1: Khoa tạo điều kiện phát hành thư giới thiệu tương đối tốt, có 10/120 sinh viên, tương ứng chiếm 8,3% là không kịp thời là do các bạn chủ động tìm nơi thực tập sớm hơn so với qui định của nhà trường nên Khoa không cấp kịp. Đồng thời, thời điểm thực tập là hợp lý, vì vừa không phải học ở trường và đó cũng là quyết toán năm nên có nhiều việc để tiếp cận thực tiễn. Trong khi đó, cũng theo số liệu bảng 01 doanh nghiệp giao công việc phù hợp đúng chuyên ngành và hướng dẫn cụ thể cho sinh viên chỉ chiếm <50% tương ứng <50/120 sinh viên. Sinh viên thường sẽ trải qua ba bốn giai đoạn "Học, hỏi, hiểu, hành". Nếu "Học" là tiếp thu từ thầy, cô hoặc tự học; "Hỏi" thì hiểu được 50% thì thực hành gồm bắt chước, làm lại, sáng tạo giúp sinh viên đáp ứng yêu cầu công việc. Điều này được học tại nơi thực tập nhưng một số sinh viên gặp nhiều khó khăn để tiếp cận do thiếu kiến thức mềm và một phần kiến thức cứng. Khó khăn khác, giảng viên chưa dành đủ thời gian, tâm lực, trí lực để hướng dẫn sinh viên thực tập. Đặc biệt là giảng viên

Mô hình SWOT

Điểm mạnh	Điểm yếu
Sinh viên chưa có kinh nghiệm nên công ty dễ hướng dẫn hơn	Sinh viên chưa quen môi trường mới, công việc thực tế nên mất thời gian chỉ dẫn của nhân viên công ty.
Cơ hội	Thách thức
Công việc nhiều, sinh viên sẽ được học nhiều, quan trọng bản có kỹ năng thương lượng, giải chuyên môn để đáp ứng công việc thực tiễn.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhân viên kế toán không có thời gian để chỉ và giao việc cho sinh viên vì vừa phải quyết toán cuối quý và cuối năm hơn nữa cho rằng khi hết thời gian thực tập thì sinh viên sẽ không ở lại. Điều đó họ cho rằng mất thời gian đào tạo;</li> <li>- Trang thiết bị như máy vi tính, bàn ghế làm việc công ty đầu tư vừa đủ cho nhân viên nên không có chỗ cho người thực tập.</li> </ul>

trẻ - chính họ không biết bắt đầu từ đâu do vừa thiếu kinh nghiệm và vừa không được đào tạo chi tiết cụ thể trong quá trình học sau đại học. Số liệu là 37/120 sinh viên tương ứng với 30,83% do sinh viên cho rằng giảng viên thuộc tổ tài chính và giảng viên trẻ hướng dẫn không sâu sát bằng giảng viên khác. Mặt khác, tập thể giảng viên khoa kế toán chưa biên soạn hoặc có biên soạn nhưng sơ sài về bộ Kế toán giả lập nên một số sinh viên mà không tìm ra đơn vị thực tập gặp nhiều khó khăn khi làm báo cáo.

**2.3. Việc thu thập tài liệu để làm báo cáo**

Các công ty thường không mong muốn sinh viên đến thực tập vì yêu cầu bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin, đặc biệt trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng do đó họ hạn chế cung cấp số liệu.

**2.4. Sai lầm mà sinh viên thường mắc phải khi thực tập**

Giảng viên dạy lý thuyết hay, thường sẽ nhấn mạnh phần kiến thức mà sinh viên khó hiểu thì thực tập cũng vậy. Sinh viên cần được chỉ ra vì sao báo cáo không đạt chất lượng hoặc đạt nhưng hàm lượng khoa học thấp. Cụ thể sẽ là: *Một là*, sinh viên tận dụng thời gian thực tập để nghỉ ngơi, tranh thủ làm thêm hoặc không làm gì cả vì nghĩ rằng thời gian dài từ từ làm cũng được hoặc xem việc thực tập cũng như một trong những môn học lý thuyết nên không quan trọng. Số liệu bảng 01 cho thấy, sinh viên cần có các buổi định hướng để hiểu rõ ý nghĩa và cách ứng xử khi đi đến đơn vị thực tập chiếm trên 50%. Mặt khác, vì tìm chỗ thực tập khó như đã phân tích trên nên họ chỉ cần xin con dấu và chỉ quan tâm báo cáo chiếm đến 85% tương ứng 102/120 sinh viên; *Hai là*, sinh viên không biết tận dụng, trân trọng từng cơ hội trong thời gian thực tập. Nguyên tắc là muốn làm được việc lớn, học hỏi kinh nghiệm thì sinh viên phải biết ứng dụng kỹ năng được học ở

trường vào thực tế. Bắt đầu làm được việc nhỏ, nhưng đa số cho rằng tại nơi thực tập công ty bắt ép họ phải làm việc không đúng chuyên môn như rót nước, phở tô... mà không biết rằng qua việc nhỏ này sẽ giúp tạo mối quan hệ với nhân viên kế toán ở đó và chính các nhân viên này sẽ giúp sinh viên thu thập tài liệu và hướng dẫn họ biết được kiến thức thực tế; *Ba là*, sinh viên không chủ động liên lạc với giảng viên về thắc mắc của mình vì chủ quan nghĩ là giỏi rồi hoặc sợ giảng viên phát hiện ra là làm báo cáo chưa đủ hàm lượng khoa học. Cụ thể là 63/120 sinh viên tương ứng chiếm 52,5%, điều này không hẳn là nhược điểm vì giảng viên cho phép những bạn nào nắm vững, tư làm báo cáo được thì có thể trao đổi qua internet mà không cần gặp trực tiếp; *Bốn là*, sinh viên phân vân trong việc lựa chọn đơn vị thực tập nếu cùng thời điểm có từ hai chỗ trở lên đồng thời không trau dồi học tập suốt quá trình thực tập; sao chép dữ liệu chưa xin phép đặc biệt tự nghĩ ở nhà không đến chỗ thực tập theo đúng qui định mà công ty đưa ra.

**3. Giải pháp**

**3.1. Về phần nhà trường**

*Thứ nhất*, nên thành lập Phòng Quan hệ Việc làm của Nhà trường, Phòng Quan hệ Quốc tế, Đối ngoại của Nhà trường với phân công phân nhiệm cụ thể. Từ đó, lấy ý kiến phản hồi doanh nghiệp về chất lượng sinh viên để hiệu chỉnh chương trình đào tạo phù hợp với thực tế nhằm thu hẹp khoảng cách theo chuẩn đầu ra. Cụ thể, trong năm 2019 này Nhà trường nên lập “BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC TẬP SINH VIÊN” theo phụ lục 02 với ba tiêu chí cụ thể Kiến thức, Kỹ năng, Thái độ.

*Thứ hai*, hiện nay các trường đại học cạnh tranh gay gắt về nhiều mặt trong đó có đào tạo. Tìm hiểu nhu cầu của thị trường lao động về kế toán và quan

hệ tốt doanh nghiệp để tạo thêm nhiều chỗ thực tập với chất lượng thật cho sinh viên.

*Thứ ba*, xã hội hóa mô hình thực hành ảo một cách đồng bộ như: Nhà trường chuẩn bị cơ sở vật chất, sinh viên đóng thêm một phần học phí và doanh nghiệp phụng mệnh xã hội, lấy một mức phí tương ứng hỗ trợ để biên soạn tài liệu và giảng dạy theo chuẩn đầu ra. Tất cả vì lợi ích ba bên lâu dài gồm nhà trường, công ty, sinh viên.

### 3.2. Về phía Khoa

*Thứ nhất*, theo cơ chế mở cửa nhà trường thì khoa tổ chức các buổi giao lưu sinh viên, giảng viên với doanh nghiệp; đặc biệt là Kế Toán trưởng hoặc Giám đốc Tài chính công ty lớn, có nhiều kinh nghiệm. Tuy nhiên, thường vì chưa có kinh nghiệm giảng dạy nên khi toa đàm, họ chỉ nói chủ yếu về cơ hội nghề nghiệp nhiều hơn, còn sinh viên phải làm gì, làm như thế nào, điều gì cần chuẩn bị thì ít để cập hoặc bỏ ngỏ. Do đó, khoa phải định hướng, tổ chức, dẫn dắt câu chuyện, nội dung để diễn giả đi vào trọng tâm:

*Thứ hai*, trong quá trình thực tập, cho sinh viên tham khảo một số tài liệu mẫu để họ kể thừa, không sao chép. Điều đó giúp sinh viên tiết kiệm thời gian để nghiên cứu chuyên sâu hơn và hiểu rõ hơn.

*Thứ ba*, nên thiết lập mô hình kế toán ảo một cách thực chất như: Thực tập thủ công và thực hành trên phần mềm máy vi tính; hoặc bộ chứng từ ảo phải chất lượng như phải được đầu tư và xã hội hóa. Doanh nghiệp tham gia xây dựng và cùng tham vấn, phản biện lẫn nhau. Cụ thể, nên xây dựng bốn mô hình doanh nghiệp kế toán ảo: Doanh nghiệp sản xuất; doanh nghiệp thương mại; Doanh nghiệp dịch vụ và doanh nghiệp xây dựng. Đồng thời phân bổ chương trình học lý thuyết kế toán thì đi đôi với thực hành bộ số kế toán ảo cho sinh viên dễ hiểu.

*Thứ tư*, bồi dưỡng kiến thức thực tế cho giảng viên, nhất là giảng viên trẻ, mới vào nghề. Cụ thể, chính giảng viên khi học sau đại học không được đào tạo về cách hướng dẫn thực tập, họ muốn truyền đạt tốt nhưng không đủ kiến thức lý thuyết cũng như thực tiễn để hướng dẫn sinh viên do đó Khoa phải tổ chức đào tạo cho giảng viên đủ chuẩn.

### 3.3. Về phía giảng viên

Đầu tiên, kênh thông tin để hướng dẫn thực tập sinh viên: Gặp trực tiếp hay qua email, điện thoại và đặc biệt bạn là giáo viên hướng dẫn, chỉ đường đi và phương pháp làm báo cáo thực tập chứ không

phải thuần túy phản biện về nội dung báo cáo. Kế tiếp, giảng viên phải gặp trực tiếp ít nhất một lần để hướng dẫn chi tiết về đề cương sơ bộ, phương pháp làm thực tập. Sau đó phải qui định rõ gặp sinh viên mấy lần, cụ thể nội dung gì và đánh giá học viên trong quá trình thực tập. Đề cương thực tập thường dùng đánh giá giảng viên và nội dung thực tập dùng đánh giá sinh viên nhưng giảng viên rà soát kỹ không chỉ là đề cương mà kể cả nội dung báo cáo để hỗ trợ sinh viên.

### 3.4. Về phía sinh viên

Cuối đợt thực tập, sinh viên phải viết báo cáo theo đúng qui định của Khoa, Nhà trường về hình thức, nội dung và sau đó, xin việc để đi làm. Muốn vậy trong thời gian này, sinh viên phải quan sát, nhận thức về nghề nghiệp bởi lẽ đây là giai đoạn quan trọng, là bước chuyển từ kiến thức lý thuyết vào thực tiễn Sinh viên phải nhận ra yêu cầu công việc trong tương lai đồng thời học những bài học không có trong sách vở. Tận dụng thời gian quý báu này để tiếp cận thực tế. "Học, hỏi, hiểu, hành" thì đây là giai đoạn thực hành, áp dụng lý thuyết vào thực tiễn để chuẩn bị cơ hội bước vào đời.

Bước tiếp theo, cụ thể là đối chỗ thực tập phải thông báo trước cho doanh nghiệp dù là tự tìm hay nhà trường giới thiệu với thái độ trân trọng; trang phục nghiêm túc để gây ấn tượng tốt ban đầu bởi lẽ thái độ cũng là một trong ba tiêu chí quan trọng để đánh giá báo cáo thực tập cũng như làm việc sau này, cụ thể là các kỹ năng thường gặp như văn phong gửi email, khi trao đổi cấp trên, người lớn tuổi phải biết kính thưa, gật đầu chào... Đồng thời phải nỗ lực tập trung ngay từ đầu như: Không về quê nghỉ ngơi mà bám sát kế hoạch thực tập của trường hoặc khoa đã lập.

### 4. Kết luận

Hiện nay, các công ty khi tuyển dụng đa phần đều đòi hỏi phải có trải nghiệm và kinh nghiệm. Điều này sẽ được tích lũy khi sinh viên sắp xếp, cân đối giữa việc học và làm bán thời gian từ năm nhất đến năm thứ ba, qua đó bạn sẽ thực hành kỹ năng mềm và một phần kỹ năng cứng. Thực tập là chuyển hóa kiến thức cứng lý thuyết và nâng lên thành vòng lặp "Lý thuyết đó - thực tập trong thực tiễn - lý thuyết tinh". Sinh viên cần tận dụng triệt để khoảng thời gian quý báu này để tiếp nhận kiến thức mới về thực tiễn, từ đó đáp ứng yêu cầu công việc trong tương lai ■

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

1. Đàm Quang Thắng (2014), "Quan hệ giữa doanh nghiệp và nhà trường giáo dục định hướng nghề nghiệp ứng dụng". Dự án POHE.
2. Nguyễn Thị Thu Trang (2013), "Nghiên cứu đổi mới quy trình thực tập giữa khóa của sinh viên Đại học Ngoại thương theo hướng gắn với thực tiễn". Tạp chí Kinh tế đối ngoại số 56.
3. Jun, J & Guang wei, H (2015). *Apprenticeship in Schoolary Publishing: A student perspective on Doctoral supervisors' Roles* MDPJ Journal, Basel Switzerland, Publications vol3, pp.27-42.
4. <http://www.kiemtoan.com.vn/tuyen-thuc-tap-kiem-toan-asci-tp-hcm/>

Ngày nhận bài: 7/2/2019

Ngày phân biện đánh giá và sửa chữa: 17/2/2019

Ngày chấp nhận đăng bài: 27/2/2019

Thông tin tác giả:

PhD. VÕ ĐÌNH PHỤNG

PhD. LÊ HÙNG TÚ

ThS. LÊ HỮU NHƠN

Trường Đại học Lao động - Xã hội (CSII) TP. HCM

## IMPROVING THE QUALITY OF INTERNSHIP PROGRAMS OF ACCOUNTING STUDENTS

● Ph.D VO DINH PHUNG

● Ph.D LE HUNG TU

● Master. LE HUU NHON

University of Labour and Social Affairs – Ho Chi Minh City Campus

### ABSTRACT:

Universities mainly teach theoretical knowledge while companies offer students chance to practice and apply theoretical knowledge to actual works. Specifically, students are mainly trained about soft skills during practical training sessions in the third year, then they are trained about their knowledge, skills and attitudes in their internship programs in the fourth year. These activities are to narrow the gap between theoretical training programs of universities and the practical work. These activities are also to help students apply their theoretical knowledge into the practice and demonstrate their capacity to potential employees, leading to employment opportunities. As a result, the internship program is an indispensable part in the training program of universities and helps students have opportunities to use their knowledge in the real world. By analyzing the current situation of doing internships of accounting students, this paper proposes solutions to improve the quality of internship programs.

**Keywords:** Training program, student, internship, university.